

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

Số: **229** /UBND-NC

V/v rà soát quy định liên
quan đến việc tiếp cận đất đai
của công dân.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kon Tum, ngày **23** tháng 01 năm 2018

Kính gửi:

- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Thực hiện đề nghị của Bộ Tư pháp tại Công văn số 148/BTP-PLDSKT ngày 16/01/2018 về triển khai nhiệm vụ tại Chi thị số 01/2018/CT-TTg ngày 03/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ (*có văn bản kèm theo*); Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

1. Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chủ động rà soát những bất cập, chồng chéo, vướng mắc giữa các quy định của pháp luật liên quan đến việc tiếp cận đất đai của người dân và doanh nghiệp để thực hiện các dự án đầu tư, sản xuất kinh doanh; báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Tư pháp*) trước ngày 06 tháng 4 năm 2018.

2. Giao Sở Tư pháp có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện việc rà soát theo yêu cầu của Bộ Tư pháp tại Công văn số 148/BTP-PLDSKT; tổng hợp kết quả rà soát và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp trước ngày 16 tháng 4 năm 2018./.

Nơi nhận: **L**

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/cáo);
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Lưu VT-NC₂.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lại Xuân Lâm

BỘ TƯ PHÁP

Số: 148 /BTP-PLDSKT

V/v triển khai nhiệm vụ được giao
tại Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày
03/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ
về chấn chỉnh, tăng cường công tác
quản lý đất đai và xây dựng hệ thống
thông tin đất đai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 01 năm 2018

U.B.N.D TỈNH KON TUM

DEN Số: 1518 Kính gửi:

Ngày 10.1.2018

U.B.N.D tỉnh Kon Tum

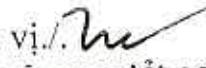
Ngày 03 tháng 01 năm 2018, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 01/CT-TTg về chấn chỉnh, tăng cường công tác quản lý đất đai và xây dựng hệ thống thông tin đất đai. Tại mục 7 Chỉ thị nêu trên, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường và các bộ, ngành có liên quan rà soát những bất cập, chồng chéo, vướng mắc giữa các quy định của pháp luật liên quan đến việc tiếp cận đất đai của người dân và doanh nghiệp để thực hiện các dự án đầu tư, sản xuất kinh doanh.

Để thực hiện nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 01/CT-TTg, Bộ Tư pháp đề nghị Quý cơ quan, đơn vị trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của mình, rà soát những bất cập, chồng chéo, vướng mắc giữa các quy định của pháp luật liên quan đến việc tiếp cận đất đai của người dân và doanh nghiệp để thực hiện các dự án đầu tư, sản xuất kinh doanh, gửi Bộ Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Kết quả rà soát của Quý cơ quan, đơn vị bao gồm những nội dung sau:

- (i) Báo cáo tổng hợp kết quả rà soát;
- (ii) Bảng rà soát cụ thể những bất cập, chồng chéo, vướng mắc giữa các quy định của pháp luật (theo mẫu tại Phụ lục I gửi kèm theo Công văn này);
- (iii) Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật kiến nghị sửa đổi/ bổ sung/ban hành mới/ hủy bỏ (theo mẫu tại Phụ lục II gửi kèm theo Công văn này).

Ý kiến của Quý cơ quan, đơn vị xin gửi về Bộ Tư pháp trước **ngày 01 tháng 5 năm 2018**. Thông tin chi tiết xin liên hệ đồng chí Trần Thị Phương Liên, Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Bộ Tư pháp, điện thoại (024) 6273.9430/ 0987.591.040. Email: lienttp@moj.gov.vn.

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp của Quý cơ quan, đơn vị./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, Vụ PLDSKT (KTN).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG

Phan Chí Hiếu



PHỤ LỤC I

(Ban hành kèm theo Công văn số 418/BTP-PLDSKT ngày 16 tháng 01 năm 2018 của Bộ Tư pháp)

BẢNG RÀ SOÁT BẤT CẬP, CHỒNG CHÉO, VƯỚNG MẮC GIỮA CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC TIẾP CẬN ĐẤT ĐAI CỦA NGƯỜI DÂN VÀ DOANH NGHIỆP ĐỂ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ, SẢN XUẤT KINH DOANH

STT	Tên VBQPPL	Quy định cụ thể	Bất cập, vướng mắc, chồng chéo	Đề xuất, kiến nghị	Ghi chú
1	Luật.../ Nghị định.../ Quyết định.../ Thông tư.../	Điểm...Khoản... Điều....	Nội dung bất cập, vướng mắc, chồng chéo. Ví dụ: - Chưa phù hợp với quy định tại VBQPPL cao hơn; - Mâu thuẫn giữa các VBQPPL cùng cấp ban hành; - Quy định chưa rõ ràng, cụ thể, còn chồng chéo; - Quy định không khả thi, vướng mắc trong thực tiễn triển khai;...	Nội dung đề xuất, kiến nghị Ví dụ: kiến nghị sửa đổi/ bổ sung/ thay thế quy định tại..., cụ thể như sau...	Các ghi chú (nếu có) Ví dụ: quá trình tham gia ý kiến của các Bộ, ngành có liên quan...
2.					

PHỤ LỤC II

(Ban hành kèm theo Công văn số 148/BTP-PLDSKT ngày 16 tháng 01 năm 2018
của Bộ Tư pháp)

DANH MỤC CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT KIẾN NGHỊ SỬA ĐỔI, BỒ SUNG, BAN HÀNH MỚI HOẶC HỦY BỎ VÀ DỰ KIẾN TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

STT	Tên văn bản	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Kiến nghị sửa đổi/ bồi sung/ ban hành mới/ hủy bỏ	Lộ trình thực hiện	Ghi chú
1	Luật..../ Nghị định..../ Quyết định..../ Thông tư	Bộ.../	Kiến nghị sửa đổi/ bồi sung/ ban hành mới/ hủy bỏ	Tháng... Năm...	
2					

Lưu ý: Đối với các Luật, đề nghị đề xuất cụ thể lộ trình thực hiện đối với đề nghị xây dựng Luật và lộ trình thực hiện đối với dự án Luật (trong trường hợp đề nghị xây dựng Luật được thông qua).